

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2021/HS - ST
Ngày 18/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hòa

Ông Hoàng Văn Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2021/TLST- HS ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lũ Văn S**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09/12/1982.

Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Giáy;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lũ Phù L và con bà Hoàng Thị S;

Bị cáo có vợ: Nông Thị D;

Bị cáo có 02 con; Con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: Chị Di Thị N - Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

Người chứng kiến: Anh Bùi Văn T - Sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ 17, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ ngày 26/8/2021, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại khu vực km 132+300 đường quốc lộ 4D thuộc thôn T 3, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện 02 người nam giới đang dừng đỗ xe máy biển kiểm soát 24B2-749.58 ở ven đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người điều khiển xe máy bỏ chạy, tiến hành truy bắt nhưng không bắt được. Người nam giới ngồi phía sau khai tên là Lữ Văn S sinh năm 1982 (Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) và khai nhận đang cất giấu ma túy trên người. Trước sự có mặt của người chứng kiến anh Bùi Văn T sinh năm 1958 (Nơi cư trú: tổ 17, phường K, thành phố Lào Cai) S tự giác lấy trong túi áo ngực phía trước bên trái ra giao nộp 03 gói giấy bạc màu trắng mở ra bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục S khai nhận là ma túy Heroine của S, mục đích cất giấu để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Bị cáo Lữ Văn S khai nhận nguồn gốc số ma túy Heroine đã thu giữ: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/08/2021, Lữ Văn S một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 24B2-74958 đi từ nhà ở thôn T, xã C, thành phố Lào Cai tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Trên đường đi, Lữ Văn S đón một người nam giới tên là S, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ quen biết từ trước do từng cùng nhau sử dụng ma túy. S rủ S cùng đi mua ma túy về để sử dụng, S đồng ý rồi lên điều khiển xe, S ngồi đằng sau. Đến khu vực đường vào nhà máy xử lý rác thải thuộc thôn Tòng Mòn, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, Lữ Văn S gặp một người nữ giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng một mình ở ven đường. S xuống xe đi bộ đến chỗ người đó đứng và hỏi "có hàng không, bán cho ba trăm", người đó trả lời "có, tiền đâu". Lữ Văn S đưa cho người nữ giới trên 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), người đó cầm tiền rồi đưa lại cho S 03 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine, S cho ma túy vừa mua được vào trong túi áo ngực bên trái phía trước mà mình đang mặc rồi lên xe máy để lái điều khiển tìm nơi để sử dụng. Khi đến khu vực Km132+300 đường Quốc lộ 4D thuộc thôn T 3, xã C, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số: 240/GĐMT ngày 30/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,24 (không phẩy hai mươi tư) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 104 /CT-VKS- TPLC ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lữ Văn S về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lữ Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lữ Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lữ Văn S từ 01(Một) năm 06(Sáu) tháng đến 01(Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,17 (không phẩy mười bảy) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lữ Văn S ngày 26/8/2021 tại thôn T 3, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lữ Văn S nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Lữ Văn S khai nhận: Ngày 26/8/2021 bị cáo đã có hành vi đi mua 0,24 (không phẩy hai mươi tư) gam ma túy Heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,24 (không phẩy hai mươi tư) gam ma túy của bị cáo đã cấu

thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Lữ Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[5] Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử bị cáo Lữ Văn S mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù là không phù hợp, mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là nặng đối với bị cáo. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, số ma túy thu giữ được của bị cáo có khối lượng là 0,24 gam Heroine. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo hưởng mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[6] Về vật chứng: Số lượng 0,24 (không phải hai mươi tư) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,07 (không phải không bảy) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,17 (không phải mười bảy) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người nữ giới đã bán số ma túy cho bị cáo tại khu vực đường vào nhà máy xử lý rác thải thuộc thôn T, xã Đ, thành phố Lào Cai, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu khác để chứng minh. Do vậy, không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người nam giới tên Sài không rõ tuổi, địa chỉ đi cùng bị cáo Lữ Văn S để mua ma túy về sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiếp tục tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVEANPHA biển kiểm soát 24B2-749.58 mà bị cáo Lữ Văn S sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định

đây là tài sản của chị Dĩ Thị N sinh năm 1985, trú tại thôn T, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai trả lại cho chị Dĩ Thị N là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lữ Văn S phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Lữ Văn S 01(Một) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 26/8/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,17 (không phải mười bảy) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lữ Văn S ngày 26/8/2021 tại thôn T 3, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lữ Văn S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng